**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**TUẦN 27 - BÀI: ÔN TẬP GIỮA HKII (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

 **Hình thành cho HS năng lực ngôn ngữ:**

 - Biết đọc thuộc lòng 1 đoạn trong bài thơ, nói được cảm xúc sau khi đọc đoạn thơ.

 - Ôn tập về từ ngữ theo chủ đề đã học từ đầu HKII.

 - Giải được ô chữ Niềm vui; đặt được câu với những từ ngữ vừa tìm được.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự giải quyết nhiệm vụ học tập; tích cực tham gia học tập, biết xử lí tình huống và liên hệ bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ, có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Bồi dưỡng tình cảm yêu quê hương, đất nước, thiên nhiên.

- Phẩm chất chăm chỉ: Thích đọc sách, truyện và biết trao đổi lại với bạn cảm xúc của em sau khi đã đọc bài thơ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Thể hiện tình cảm của bản thân với quê hương, đất nước qua những việc làm cụ thể, phù hợp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Sách GV; Thẻ từ ghi tên bài đọc và từ ngữ ở Bài tập 1 cho HS chơi tiếp sức (Phiếu cho HS bắt thăm bài đọc); Thẻ ghi các chữ cái xuất hiện trong ô chữ ở BT2 cho HS chơi trò chơi.

- HS: SGK, từ điển Tiếng Việt.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (3 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Hỏi-đáp, Trò chơi |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi - GV giới thiệu bài mới: Ôn tập (tiết 3) | - HS chia hai đội, đọc tên các bài thơ em đã học của các chủ đề Bốn mùa mở hội; Niềm vui thể thao;Thiên nhiên kì thú |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (27 phút)**  |
| **B.1 Hoạt động Đọc** |
| **1. Hoạt động 1: Ôn đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi (15 phút)**a. Mục tiêu: Đọc thuộc lòng 1 đoạn trong bài thơ, nói được cảm xúc sau khi đọc đoạn thơ.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Động não, trực quan, cá nhân, cả lớp. |
| - Yêu cầu HS đọc BT1- HS bốc thăm theo nhóm 4, học thuộc lòng 1 đoạn trong bài và trả lời câu hỏi nêu cảm xúc của em trong khi đọc.+ Hội xuân+ Nghệ nhân Bát Tràng+ Chơi bóng với bố+ Chuyện hoa, chuyện quả- Yêu cầu HS nhớ lại tên tác giả, nội dung bài.- GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi  | - HS nêu: + Đọc thuộc lòng một đoạn trong bài thơ em thích.+ Nói về cảm xúc của em sau khi đọc. - HS đọc bài-HS lắng nghe nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi của bạn bằng bông hoa cảm xúc. |
| **2. Hoạt động 2: Ôn mở rộng vốn từ và mở rộng câu (12 phút)** a. Mục tiêu: HS tìm được từ ngữ phù hợp theo chủ đề đã học từ đầu HKII. Giải được ô chữ Niềm vui; đặt được câu với những từ ngữ vừa tìm được.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Vấn đáp, hoạt động nhóm, giảng giải, động não. Cá nhân, cả lớp. |
| **a. Yêu cầu HS đọc lại BT2**- GV nêu: Ô chữ gồm 7 hàng ngang, sau khi. giải được sẽ xuất hiện từ khoá hàng dọc thể hiện nội dung chung của ô chữ.- Yêu cầu HS đọc kĩ câu hỏi, xem gợi ý để trả lời được từ hàng ngang.Mẫu: Hàng ngang thứ 2 và thứ 4; đây là từ gồm 3 chữ cái …1. Hoạt động dùng chân điều khiển bóng2. Cuộc vui tổ chức chung cho nhiều người tham dự theo phong tục hoặc nhân dịp nào đó3. Người diễn viên hài, làm vui cho khán giả.4. Làm những động tác. mềm mại, nhịp nhàng liên tiếp.5. Đập hai lòng bàn tay vào nhau cho phát ra thành tiếng6. Mùa trước mùa đông, sau mùa hè.7. Có nghĩa trái ngược lại với khóc. 🡪 Đáp án (hàng dọc): Niềm vui - GV nhận xét, tổng kết bài tập 2.**b. Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT3**- Yêu cầu HS nêu lại các từ tìm được ở BT2:đá bóng, hội, chú hề, múa, vỗ tay, thu, cười.- HS thảo luận và chia sẻ kết quả trong nhóm nhỏ- Một vài HS trình bày trước lớp- HS nghe GV nhận xét phần đặt câu. \* Lưu ý phần trình bày khi HS đặt câu: Đầu câu viết hoa, cuối câu phải có dấu chấm. | - HS nêu: Giải ô chữ - HS chơi theo đội giải ô chữ hàng ngang.- HS động não, tìm câu trả lờiĐáp án: đá bóng, hội, chú hề, múa, vỗ tay, thu, cười.- HS làm bài cá nhân vào VBT, sửa bài.- HS xác định: Đặt 1-2 câu với từ ngữ vừa tìm được ở BT2.- HS thực hiện yêu cầu. - HS làm bài cá nhân vào VBT, sửa bài.- HS nghe bạn và GV nhận xét |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Vấn đáp, động não. Cá nhân, cả lớp. |
| - Tuyên dương những HS đặt câu đúng yêu cầu, đặt câu có nội dung hay, trình bày rõ ràng, sạch đẹp.- Chuẩn bị: Bài văn em thích, đọc bài, phiếu đọc sách; viết đoạn văn ngắn về hoạt động ở trường mà em thích dựa theo gợi ý/74 - SGK | - HS kể kỉ niệm của bản thân |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................